

Bản án số: **85/2021/HS-ST**

Ngày: 09/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Hưng

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Vũ Đức Bình.

Ông Nguyễn Văn Phong.

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Phạm Văn Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện K - tỉnh Ninh Bình.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 09/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2021/HSST ngày 05/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2021/QĐXXST-HS ngày 27/10/2021 đối với:

Bị cáo: Họ và tên **Vũ Văn V**, sinh năm 1983, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 12, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc V1 và bà Phạm Thị H; vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: không;

Tiền án: Tại bản án số 41/2018/HS-ST ngày 31/8/2018 của TAND huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt 17 tháng tù về tội “Tàng tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 09/9/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/6/2021, chuyển tạm giam ngày 29/6/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lê Văn N, sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm 12, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

\* Người làm chứng: anh Phạm Văn L và anh Ninh Thành H1 (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên sáng ngày 22/6/2021, Vũ Văn V điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến khu vực cầu chợ thuộc xóm 6, xã C tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết, hỏi và mua được của người này 03 gói ma túy với giá 300.000 đồng rồi cầm ở tay phải điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đến cánh đồng thuộc xóm 6, xã C, bị cáo dừng xe định mang ma túy ra để sử dụng, thì bị tổ công tác Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 03 gói nhỏ nêu trên; 03 bơm kim tiêm loại 1ml chưa qua sử dụng còn nguyên bao nilon nhãn hiệu MEDIPLAST và 01 xe mô tô nhãn hiệu VECSTAR màu nâu, biển kiểm soát 35F5-3713, bị cáo khai nhận đó là các gói Heroine bị cáo vừa mua để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra 03 gói nhỏ thu giữ của bị cáo bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định khối lượng gói thứ nhất là 0,10 gam ký hiệu M1; gói thứ hai là 0,09 gam ký hiệu M2 và gói thứ ba là 0,14 gam ký hiệu M3 gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 504/KLGD-PC09-MT ngày 29/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 = 0,1019 gam; M2 = 0,082 gam; M3 = 0,1493 gam. Tổng khối lượng là 0,3332 gam là ma túy, loại Heroine*”.

Bản cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 04/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Vũ Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn V từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/6/2021. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu 504/KLGD-PC09-MT, trên giáp lai có chữ ký của đại diện bên giao, bên nhận và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, bên trong có chứa số Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói niêm phong gửi trưng cầu giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 03 vỏ gói nhỏ giấy bạc màu vàng; 03 bơm kim tiêm loại 1.0ml/100UI chưa qua sử dụng còn nguyên bao nilon nhãn hiệu MEDIPLAST. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy nên sáng ngày 22/6/2021, bị cáo đến khu vực cầu chợ thuộc xóm 6, xã C tìm mua ma túy. Bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết, hỏi và mua được của người này 03 gói ma túy với giá 300.000 đồng rồi cầm ở tay phải đi tìm nơi sử dụng, khi đến cánh đồng thuộc xóm 6, xã C, bị cáo định mang ma túy ra để sử dụng, thì bị tổ công tác Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 03 gói ma túy có tổng khối lượng 0,3332 gam, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân; 03 bơm kim tiêm loại 1.0ml chưa qua sử dụng còn nguyên bao nilon nhãn hiệu MEDIPLAST. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, Biên bản cân xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, Kết luận giám định gói bột thu giữ của bị cáo và lời khai của người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

#### **Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :*

...

*c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

Từ sự phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Vũ Văn V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như đã được viện dẫn. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị xử phạt 17 tháng tù, đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với lỗi cố ý, thuộc trường hợp “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẽ bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc Heroine: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 60 tuổi ở khu vực chợ xã C, bị cáo không quen biết người đó, có gặp lại cũng không nhận dạng được. Vì vậy, cơ quan điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Vecstar có số khung 057585, số máy 10561585 quá trình điều tra xác định: Xe có đăng ký mang tên Trần Văn L, sinh năm 1955, trú tại xóm 10, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình, đến năm 2018 anh Lê Văn N, sinh năm 1981, trú tại xóm 12, xã Đ, huyện K - là em rể V mua lại và sử dụng, anh N không biết V mượn xe để đi mua ma túy. Qua xác minh chiếc xe trên có số khung trùng với xe mô tô gắn BKS 29T6-8002, nhãn hiệu JUPITER là vật chứng của vụ án xảy ra ngày 29/11/2008 tại quận T, TP. Hà Nội, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K tách phần tài liệu liên quan đến xe 35F5-3713 để xác minh xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 phong bì niêm phong ký hiệu 504/KLGD-PC09-MT, trên giáp lai có chữ ký của đại diện bên giao, bên nhận và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình, bên trong có chứa số Heroine còn lại sau giám định ký hiệu M1=0,0588gam, M2=0,0244gam, M3=0,0736gam và toàn bộ vỏ gói niêm phong gửi

trung cầu giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 03 vỏ gói nhỏ giấy bạc màu vàng; 03 bơm kim tiêm loại 1.0ml/100UI chưa qua sử dụng còn nguyên bao nilon nhãn hiệu MEDIPLAST. Đây là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Vũ Văn V** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn V **21** (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 22/6/2021.

**2. Về xử lý vật chứng:** Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu 504/KLGD-PC09-MT, trên giáp lai có chữ ký của đại diện bên giao, bên nhận và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình, bên trong có chứa số Heroine còn lại sau giám định ký hiệu M1=0,0588gam, M2=0,0244gam, M3=0,0736gam và toàn bộ vỏ gói niêm phong gửi trung cầu giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 03 vỏ gói nhỏ giấy bạc màu vàng; 03 bơm kim tiêm loại 1.0ml/100UI chưa qua sử dụng còn nguyên bao nilon nhãn hiệu MEDIPLAST.

*(Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 06/10/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K với Chi cục THADS huyện K)*

**3. Về án phí:** Buộc bị cáo Vũ Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; NLQ
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Hoàng Ngọc Hưng**